

Số: 3160/QĐ-HĐT

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục tài liệu ôn tập môn Kiến thức chung  
và môn Chuyên môn, nghiệp vụ kỳ thi nâng ngạch công chức  
từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2024**

### HỘI ĐỒNG THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02/6/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 3137/QĐ-BKH-CN ngày 29/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2024; Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục tài liệu ôn tập môn Kiến thức chung và môn Chuyên môn, nghiệp vụ Kỳ thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2024.

Danh mục tài liệu này được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng Ban Đề thi và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /ff

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thành viên Hội đồng;
- Trưởng Ban Giám sát;
- Cổng thông tin điện tử Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB.



**THỨ TRƯỞNG**  
**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**Lê Xuân Định**



## DANH MỤC

**Tài liệu, nội dung ôn tập sử dụng cho kỳ thi nâng ngạch công chức  
từ ngạch Chuyên viên lên ngạch Chuyên viên chính năm 2024**  
(kèm theo Quyết định số 3160/QĐ-HĐT ngày 03 tháng 12 năm 2024  
của Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2024)

### I. MÔN KIẾN THỨC CHUNG VÀ MÔN CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ

#### 1.1. Chủ trương, đường lối của Đảng

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, năm 2021 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030.
2. Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ngày 20/7/2017 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
3. Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.
4. Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
5. Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.
6. Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

#### 1.2. Chính sách, pháp luật về công chức, công vụ

1. Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.
2. Luật cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 (phần về công chức).
3. Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.
4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

5. Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018.

6. Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ.

7. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

8. Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

9. Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ.

10. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ.

11. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ.

12. Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức.

13. Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu.

14. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

15. Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 27/4/20101/7/20190 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

### **1.3. Chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

1. Luật Khoa học và công nghệ, Luật số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013 của Quốc hội.

2. Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

3. Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02/6/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ.

### **II. MÔN NGOẠI NGỮ**

Yêu cầu: Sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

Tham chiếu: Năng lực ngoại ngữ bậc 3 (tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam./.

## DANH SÁCH GỬI

*Kèm theo Quyết định số 3160/QĐ-HĐT ngày 03/12/2024  
của Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2024)*

1. Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia
2. Vụ Năng lượng nguyên tử
3. Cục Sở hữu trí tuệ
4. Văn phòng Bộ
5. Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo
6. Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ
7. Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia
8. Vụ Pháp chế
9. Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ
10. Vụ Hợp tác quốc tế
11. Cục An toàn bức xạ và hạt nhân
12. Văn phòng Đảng, Đoàn thể
13. Thanh tra Bộ
14. Vụ Tổ chức cán bộ

UN UN